

Số: /BC-UBND

Dầu Tiếng, ngày tháng năm 2019

## BÁO CÁO

**Tình hình kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2019;  
phương hướng, nhiệm vụ năm 2020**

### Phần I

## TÌNH HÌNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ, XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG, AN NINH NĂM 2019

Thực hiện Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện năm 2019; UBND huyện đã xây dựng kế hoạch tập trung chỉ đạo, điều hành trên các lĩnh vực, triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và dự toán ngân sách nhà nước 2019; tích cực thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới theo bộ tiêu chí mới nâng cao và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo; kiện toàn tổ chức và hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ của bộ máy chính quyền cấp huyện và cơ sở, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; đã tập trung chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội, giữ vững quốc phòng, an ninh; hầu hết các chỉ tiêu chủ yếu đều đạt và vượt kế hoạch đề ra (**Đính kèm phụ lục 1, 2**).

**Kết quả cụ thể trên các lĩnh vực:**

### I. VỀ KINH TẾ

Ước tổng giá trị sản xuất trên địa bàn đạt 15.565 tỷ 998 triệu đồng, tăng 14,54% so cùng kỳ, đạt **100,19%** so kế hoạch. Trong đó, giá trị sản xuất công nghiệp – xây dựng đạt 6.653 tỷ 337 triệu đồng, tăng 22,2% so cùng kỳ, đạt **100,16%** so kế hoạch; giá trị thương mại - dịch vụ đạt 4.873 tỷ 414 triệu đồng, tăng 12,8% so cùng kỳ, đạt **100,71%** so kế hoạch; giá trị sản xuất nông nghiệp đạt **4.039 tỷ 247** triệu đồng, tăng 5,6% so cùng kỳ, đạt **99,62%** so kế hoạch.

#### 1. Nông nghiệp

Diện tích cây cao su hiện nay là 49.800 ha, giảm 0,4% so cùng kỳ (*diện tích cao su tiểu điền là 22.750 ha*). Diện tích cây ăn quả 650 ha (*tăng 7,6% so với cùng kỳ*). Tổng diện tích gieo trồng các loại cây lương thực và rau màu ước đạt 4.655 ha (*tăng 4,7% so cùng kỳ*), trong đó diện tích lúa xuống giống 600 ha (*giảm 9% so cùng kỳ*). Tiếp tục triển khai thực hiện Quy hoạch phát triển ngành nông, lâm, ngư nghiệp đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 và Đề án phát triển vùng chuyên canh cây ăn quả kết hợp với phát triển du lịch sinh thái tại xã Thanh Tuyên<sup>1</sup>.

Đến nay, toàn huyện có 217 trại chăn nuôi gia súc, gia cầm (*100 trại gia cầm, 117 trại nuôi gia súc*); trong đó có 148/217 trại chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao (*trại lạnh*), chiếm 68,2%. Ước tổng đàn trâu, bò 6.980 con (*tăng 5,12% so với cùng kỳ*); đàn heo 180.000 con (*tăng 16,13% so với cùng kỳ*); đàn gia cầm 3,238 triệu con (*tăng 17,45% so với cùng kỳ*); diện tích nuôi trồng thủy sản khoảng 116.000m<sup>2</sup>. Hiện nay, trên địa bàn huyện có 221 nhà nuôi chim yến<sup>2</sup>. Triển khai kế hoạch phòng, chống dịch bệnh

<sup>1</sup> Đã thực hiện đầu tư được 03 tuyến đường: VS1, VS2 đoạn trung tâm, đường 19. Đang triển khai đầu tư đường 12, 15, 20.

<sup>2</sup> Trong đó: 173 nhà không có giấy phép xây dựng; 48 nhà có giấy phép xây dựng nhưng là giấy phép xây dựng nhà ở; 126 nhà nuôi chim yến xây dựng trong khu dân cư.

gia súc, gia cầm và thủy sản trên địa bàn huyện năm 2019, Kế hoạch hành động ứng phó với bệnh Dịch tả heo Châu Phi. Trong năm, không xảy ra tình hình dịch bệnh trên gia cầm, thủy sản; xảy ra dịch bệnh LMLM, Tai xanh, Dịch tả heo Châu Phi trên gia súc tại 12 xã, thị trấn<sup>3</sup>. Tổ chức tiêm phòng được 31.015 liều vắc xin lở mồm long móng cho gia súc (đạt 100% so với kế hoạch) và 975.800 liều vắc xin H5N1 cho gia cầm (đạt 128% so với kế hoạch). Thường xuyên kiểm tra việc vận chuyển, giết mổ, kinh doanh gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện.

Các công trình thủy lợi trên địa bàn cơ bản đảm bảo việc tiêu, tưới nước và phục vụ nhu cầu sản xuất nông nghiệp. Xây dựng kế hoạch thu và dự toán chi hỗ trợ Quỹ phòng, chống thiên tai năm 2019 (*Thu Quỹ phòng, chống thiên tai đạt 89,29% kế hoạch tỉnh giao*). Triển khai xây dựng kế hoạch và hướng dẫn các xã, thị trấn, các ngành lập kế hoạch phòng, chống thiên tai năm 2019 theo phương châm “4 tại chỗ”. Tổ chức Tổng kết công tác PCTT-TKCN năm 2018, triển khai nhiệm vụ năm 2019. Triển khai các hoạt động hưởng ứng “Tuần lễ Quốc gia nước sạch và vệ sinh môi trường” năm 2019. Triển khai thực hiện Đề án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn huyện. Hỗ trợ kinh phí thiệt hại nhà cửa do lốc xoáy, mưa lớn 03 đợt với tổng số tiền 220 triệu đồng. Tổ chức diễn tập PCTT-TKCN tại xã Thanh An năm 2019 đạt mục đích, yêu cầu đề ra. Thường xuyên kiểm tra việc khai thác, vận chuyển buôn bán lâm sản, động vật hoang dã<sup>4</sup>. Hiện nay trên địa bàn huyện có 15 hộ gia đình nuôi các loại động vật hoang dã với 1.609 con các loại (*giảm 23% so với cùng kỳ*).

Triển khai giai đoạn 3 dự án “Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình thâm canh cây có múi (*bưởi da xanh, cam xoàn, cam sành, quýt đường*) đạt tiêu chuẩn VietGAP và liên kết từ sản xuất đến tiêu thụ sản phẩm ở xã Minh Hoà, Minh Thạnh”; 02 dự án hỗ trợ mô hình tưới nước tiết kiệm. Hiện nay, Công ty TNHH MTV cao su Dầu Tiếng liên doanh với Công ty Cổ phần Nông nghiệp U&I triển khai thực hiện dự án đầu tư trồng chuối cây mô tại xã Thanh An với diện tích 117 ha, lập thủ tục đầu tư tại xã Long Hòa 2.300 ha cây có múi ứng dụng công nghệ cao; người dân đầu tư sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao khoảng 27ha.

Xây dựng và triển khai kế hoạch trồng cây lâm nghiệp năm 2019 (*Trồng 10.000 cây sao, dầu; tỷ lệ sống đạt 95,12%*). Tổng diện tích rừng hiện nay trên địa bàn huyện là 3.861,98 ha (*Trong đó: Diện tích Rừng phòng hộ Núi Cậu hiện nay là 3.652,4 ha, Rừng lịch sử Kiến An là 209,58 ha*). Tỷ lệ độ che phủ rừng, cây lâm nghiệp, cây công nghiệp lâu năm đạt 86,6%.

## **2. Các chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo)**

Tổ chức Hội nghị tổng kết 10 năm thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010-2020. Xã Thanh An được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (*theo Quyết định số 2820/QĐ-UBND ngày 27/9/2019 của UBND tỉnh*). Các xã còn lại đạt được kết quả như sau (*Theo Quyết định 1925 của UBND tỉnh*): Định Hiệp: đạt 19/19 tiêu chí (*43/43 chỉ tiêu*); Long Hòa, Long Tân, Định Thành, Thanh Tuyền đạt 18/19 tiêu chí (*42/43 chỉ tiêu*); An Lập, Định An, Minh Thạnh, Minh Hòa đạt 17/19 tiêu chí (*41/43 chỉ tiêu*); Minh Tân: đạt 16/19 tiêu chí (*40/43 chỉ tiêu*). Trong năm, các xã đã đầu tư, sửa chữa, nâng cấp được 34 tuyến đường bê tông nhựa, bê tông xi măng; lắp đặt đèn chiếu sáng 08 tuyến đường. Nguồn vốn thực hiện xây dựng NTM năm là 311 tỷ 086 triệu đồng; trong đó: vốn ngân sách: 189 tỷ 036 triệu đồng, vốn tín dụng:

<sup>3</sup> Tính đến ngày 12/11/2019, riêng dịch bệnh tả heo Châu Phi ở 12 xã, thị trấn đã tiêu hủy 5.530 con, với trọng lượng 325.627kg, tổng kinh phí đã hỗ trợ thiệt hại 8 tỷ 729 triệu đồng.

<sup>4</sup> Qua kiểm tra phát hiện 02 vụ vi phạm, phạt tiền 6 triệu đồng và tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm.

69 tỷ đồng, vốn doanh nghiệp: 39 tỷ 680 triệu đồng (*vốn sản xuất kinh doanh*), huy động cộng đồng dân cư đóng góp (*hiến đất, công lao động, hoa màu,...*): 14 tỷ 020 triệu đồng.

Thực hiện khảo sát các hộ nghèo khó khăn về nhà ở trên địa bàn huyện<sup>5</sup>. Tổ chức điều tra, rà soát bổ sung những hộ thật sự nằm trong diện hộ nghèo, hộ cận nghèo<sup>6</sup>. Hiện trên địa bàn huyện còn 497 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 1,56% (*trong đó: số hộ nghèo thuộc chỉ tiêu giảm nghèo: 185 hộ, chiếm tỷ lệ 0,58%; số hộ nghèo bảo trợ xã hội: 312 hộ, chiếm tỷ lệ 0,98%*) và 309 hộ cận nghèo, chiếm tỷ lệ 0,97%. Trao tặng 31 căn nhà đại đoàn kết, nhà tình thương, nhà chữ thập đỏ với tổng trị giá 2 tỷ 594 triệu đồng. Triển khai đào tạo nghề cho lao động nông thôn, có 05 hộ nghèo tham dự; giới thiệu việc làm cho 24 người nghèo. Triển khai cho vay vốn giải quyết việc làm, vốn người nghèo theo đúng quy định<sup>7</sup>. Tổ chức các Hội nghị tiếp xúc và đối thoại với hộ nghèo năm 2019 tại các xã, thị trấn; tư vấn nghề cho người nghèo theo Đề án 1956 của Chính phủ; hỗ trợ sinh kế theo nhu cầu cho người nghèo phát triển kinh tế gia đình.

### 3. Công nghiệp

Hoạt động của các doanh nghiệp và Cụm Công nghiệp Thanh An ổn định. Cụm Công nghiệp Thanh An giải quyết việc làm cho hơn 1.200 lao động. Hỗ trợ, thúc đẩy nhà đầu tư triển khai đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp An Lập (*đã có chủ đầu tư, hiện đang triển khai đầu tư*). Đến nay toàn huyện có 369 doanh nghiệp (*trong đó có 49 doanh nghiệp sản xuất*), tăng 15 doanh nghiệp so với cùng kỳ. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Phối hợp với Công ty TNHH MTV cao su Dầu Tiếng trình tỉnh bổ sung thành lập 02 cụm công nghiệp tại xã Thanh An (*với diện tích 150ha*). Tình hình cung cấp điện ổn định; tổng số hộ dùng điện: 38.991/39.000 hộ, chiếm 99,97%.

Kinh tế hợp tác, hợp tác xã: Triển khai kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2019; tuyên truyền, vận động phát triển mới các Hợp tác xã; trong năm đã phát triển, thành lập mới 07 HTX (*lũy kế 17 HTX*). Hiện nay toàn huyện có 10 Tổ hợp tác.

### 4. Thương mại – Dịch vụ

Tình hình hoạt động kinh doanh, thương mại - dịch vụ trên địa bàn huyện ổn định, không xảy ra tình trạng sốt giá, giá ảo hay khan hiếm hàng hóa, đáp ứng được nhu cầu mua sắm của người dân. Phối hợp Trung tâm Xúc tiến Thương mại – Sở Công thương tổ chức 02 chương trình “Đưa hàng Việt về nông thôn” tại xã Long Hòa và Minh Hòa (*Kết quả có 25 doanh nghiệp tham gia với 64 gian hàng, đạt doanh thu 770 triệu đồng*). Thường xuyên kiểm soát ngăn chặn, phát hiện và xử lý kịp thời các vụ việc vận chuyển, kinh doanh hàng cấm, hàng nhập lậu. Thông qua phương án thí điểm chuyển đổi mô hình quản lý chợ Long Tân. Các chợ trên địa bàn huyện đảm bảo việc trao đổi mua bán của người dân<sup>8</sup>.

<sup>5</sup> Kết quả: Có 12 trường hợp đủ điều kiện xây dựng mới, 04 trường hợp đủ điều kiện sửa chữa (*kinh phí từ Quỹ vì người nghèo huyện*).

<sup>6</sup> Theo quy định tại Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 13/02/2018 của UBND tỉnh về phê duyệt Bộ tiêu chí điều tra rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều tỉnh Bình Dương, giai đoạn 2018-2020.

<sup>7</sup> Cho vay hộ nghèo 580 triệu đồng/17 hộ; cho vay hộ cận nghèo 10 tỷ 229 triệu đồng/258 hộ; cho vay hộ mới thoát nghèo 3 tỷ 890 triệu đồng/101 hộ; cho vay giải quyết việc làm 35 tỷ 336 triệu đồng/965 trường hợp; cho vay học sinh, sinh viên 1 tỷ 597 triệu đồng/53 trường hợp,...

<sup>8</sup> Tổng số chợ trên địa bàn huyện là 11 chợ, các chợ đã thành lập Ban quản lý chợ để quản lý việc kinh doanh, có quy chế quản lý, có nội quy kinh doanh.

Đã triển khai tổ chức bán đấu giá đất nền Khu dân cư sau trung tâm hành chính huyện, chợ Long Tân, Minh Tân; kết quả đã bán đấu giá thành 351 nền<sup>9</sup> với tổng số tiền thu được là 166 tỷ 280 triệu đồng. Trong năm đã cấp 581 Giấy chứng nhận kinh doanh cho các cá nhân, hộ kinh doanh cá thể (*lũy kế 6.885 hộ*) với tổng số vốn đăng ký 188 tỷ 766 triệu đồng.

## 5. Quản lý Tài nguyên và Môi trường

**a) Quản lý đất đai:** Triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2019 và rà soát lập Kế hoạch sử dụng đất năm 2020. Hoàn thành phê duyệt danh mục quỹ đất công, công ích của 12 xã, thị trấn. Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2018. Thống nhất nhu cầu sử dụng đất với Công ty TNHH MTV cao su Dầu Tiếng để phục vụ các dự án phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện đến năm 2030. Cấp mới 618 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất với tổng diện tích 120,66 ha. Thực hiện chuyển mục đích sử dụng đất 1.509 hồ sơ với tổng diện tích 151,01 ha

**b) Quản lý môi trường:** Ban hành Kế hoạch bảo vệ môi trường năm 2019; trong năm đã xác nhận 21 Kế hoạch bảo vệ môi trường của các tổ chức, cá nhân. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày môi trường thế giới 5/6. Thường xuyên kiểm tra công tác bảo vệ môi trường của các hộ chăn nuôi, các hoạt động gây ô nhiễm môi trường.

**c) Quản lý tài nguyên nước, khoáng sản:** Thường xuyên kiểm tra, xử lý tình hình khai thác khoáng sản trái phép, các trường hợp sử dụng đất sai mục đích<sup>10</sup>. **Đã vận động người dân trám lấp được 1.381 giếng không sử dụng. Triển khai thực hiện Dự án cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn huyện giai đoạn 2019 – 2020.**

## 6. Tài chính - Ngân sách; Tín dụng

### a) Tài chính - Ngân sách:

Ước thu ngân sách trong năm trên toàn địa bàn 1.539 tỷ 666 triệu đồng (*đạt 143% dự toán tỉnh giao, 110% dự toán huyện giao điều chỉnh, tăng 41% so cùng kỳ*). Trong đó thu mới từ sản xuất kinh doanh là 548 tỷ 821 triệu đồng (*đạt 157% dự toán tỉnh giao, 136% dự toán huyện giao điều chỉnh, tăng 70% so với cùng kỳ*); ngân sách địa phương được hưởng 171 tỷ 881 triệu đồng.

Chi ngân sách ước đạt 1.162 tỷ 735 triệu đồng (*đạt 134% dự toán tỉnh giao, 99% dự toán huyện giao điều chỉnh, tăng 27% so cùng kỳ*). Trong đó chi thường xuyên 887 tỷ 404 triệu đồng (*chi ngân sách xã là 235 tỷ 753 triệu đồng*) (***có báo cáo riêng***).

**b) Tín dụng:** Tình hình hoạt động của các ngân hàng trên địa bàn ổn định. Có thêm 01 chi nhánh tổ chức tín dụng đầu tư, hoạt động trên địa bàn huyện (*lũy kế 6 tổ chức tín dụng*). Tổng nguồn vốn huy động của các tổ chức tín dụng trên địa bàn đạt 4.829 tỷ 264 triệu đồng (*tăng 17% so cùng kỳ*); dư nợ cho vay đạt 2.736 tỷ 072 triệu đồng (*tăng 20% so cùng kỳ*).

## 7. Đầu tư phát triển

### a) Quy hoạch, quản lý đô thị, giao thông:

Thực hiện lập quy hoạch chung đô thị mới Thanh Tuyên. Lập quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 dự án Khu đô thị mới Tây Bắc thị trấn Dầu Tiếng. Triển khai điều chỉnh các quy hoạch tỷ lệ 1/2.000 thành quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu đô thị phía Đông thị trấn Dầu Tiếng; Khu trung tâm thương mại dịch vụ dân cư phía Bắc thị trấn Dầu Tiếng;

<sup>9</sup> Khu dân cư sau trung tâm hành chính huyện 179 nền, chợ Long Tân 101 nền, chợ Minh Tân 71 nền.

<sup>10</sup> Tổ chức phúc tra việc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả theo nội dung kết luận của Sở Tài nguyên và Môi trường đối với các doanh nghiệp tập kết kinh doanh cát trên hồ Dầu Tiếng. Tổ chức kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật trong quá trình hoạt động khai thác mỏ sét đối với Công ty TNHH Trọng Quang Phát và Công ty TNHH Thổ Đại Thành.

Khu trung tâm thương mại - dịch vụ - khu dân cư thị trấn Dầu Tiếng. Thực hiện cắm mốc quy hoạch xây dựng chi tiết tỷ lệ 1/500 mở rộng nghĩa trang nhân dân xã An Lập.

Triển khai kế hoạch làm đường GTNT-CTĐT năm 2019<sup>11</sup>. Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển đô thị giai đoạn 2017 -2020 và Kế hoạch phối hợp lập lại trật tự đô thị trên địa bàn 12 xã, thị trấn. Thực hiện lắp đặt mới được 522 bộ đèn chiếu sáng với tổng kinh phí 8 tỷ 615 triệu đồng. Trong năm đã tiếp nhận và xem xét giải quyết cấp 260 giấy phép xây dựng. Công tác quản lý trật tự đô thị, kiểm tra xây dựng, xử lý các sai phạm cơ bản đảm bảo<sup>12</sup>.

**b) Đầu tư xây dựng cơ bản:** Ước giải ngân vốn đầu tư xây dựng cơ bản 367 tỷ 608 triệu đồng, đạt 123% kế hoạch tỉnh giao điều chỉnh, 98% kế hoạch huyện giao điều chỉnh năm 2019 (*có báo cáo riêng*).

**c) Bồi thường - Giải tỏa:** Vận động các hộ dân nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư thi công các công trình. Đã tổ chức chi trả tiền bồi thường với tổng số tiền 35 tỷ 704 triệu đồng/08 công trình<sup>13</sup>.

## II. VĂN HÓA – XÃ HỘI

### 1. Đảm bảo an sinh xã hội

Đảm bảo cấp phát kịp thời chế độ và nhanh chóng giải quyết các thủ tục về hồ sơ chính sách cho các đối tượng chính sách, xã hội. Đã chi trả trợ cấp thường xuyên với tổng số tiền hơn 62 tỷ 200 triệu đồng. Bàn giao 07 căn nhà tình nghĩa (*trị giá 702 triệu đồng*).

Kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn huyện về các chế độ chi trả tiền lương, thưởng và chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động. Đã tổ chức Ngày hội việc làm huyện Dầu Tiếng, thu hút 2.000 người tham gia. Tổ chức Hội nghị đối thoại giữa Lãnh đạo huyện với các doanh nghiệp (*có 20 doanh nghiệp tham gia*). Giới thiệu việc làm cho 5.596 lao động, tổ chức 14 lớp dạy nghề cho lao động nông thôn (*có 387 học viên tham gia*), tỷ lệ lao động qua đào tạo là 85,3%. Thực hiện tốt các chương trình chăm sóc, bảo vệ trẻ em.

Bảo hiểm Xã hội đã tiếp nhận và giải quyết trả kết quả 16.126/16.161 hồ sơ các loại, thu được 203 tỷ 535 triệu đồng (*đạt 96% so với kế hoạch, tăng 20% so với cùng kỳ*) của 224 đơn vị với 79.062 người tham gia. Đã chi trả BHXH – BHYT với số tiền 309 tỷ đồng. Cấp được 3.499 sổ bảo hiểm xã hội (*tăng 30% so với cùng kỳ*), in cấp mới và gia hạn 42.500 sổ (*giảm 18,8% so với cùng kỳ*), cấp lại và đổi 7.000 thẻ bảo Bảo hiểm (*tăng 3,6% so với cùng kỳ*).

Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện cho vay với tổng dư nợ hiện nay là 327 tỷ 723 triệu đồng. Dư nợ quá hạn đến thời điểm hiện nay là 1 tỷ 365 triệu đồng (*chiếm 0,42% trên tổng dư nợ*), tăng 76 triệu đồng so với đầu năm 2019.

### 2. Giáo dục và Đào tạo

---

<sup>11</sup> Thực hiện làm mới, nâng cấp, mở rộng được 25,7km đường nhựa; 4,63km đường bê tông xi măng; 39,51km đường sỏi đá; với tổng nguồn vốn 74,34 tỷ đồng (*Hiện nay, tỷ lệ km đường huyện quản lý được bê tông nhựa, láng nhựa, bê tông xi măng chiếm 95,12%; tỷ lệ km đường xã, thị trấn quản lý được bê tông nhựa, láng nhựa, bê tông xi măng chiếm 26,16%*).

<sup>12</sup> Qua kiểm tra lĩnh vực xây dựng, trật tự đô thị đã phát hiện 109 trường hợp vi phạm. Trong đó: Lĩnh vực xây dựng đã đình chỉ thi công 57 công trình, nhắc nhở 18 trường hợp vi phạm, xử phạt VPHC 14 trường hợp; lĩnh vực trật tự đô thị đã lập biên bản 17 trường hợp, xử phạt VPHC 03 trường hợp.

<sup>13</sup> Công trình: Mở rộng đường từ trước Huyện ủy - UBND huyện đến đường Cách mạng tháng Tám; Nâng cấp hạ tầng kỹ thuật đô thị Long Hòa, Bến Súc; Nâng cấp ngã tư Minh Hòa; Hệ thống thoát nước trên đường ĐT744 tại 3 vị trí cấp bách; Công trình đường Ngô Quyền; Chính trang khu dân cư khu phố 4B, thị trấn Dầu Tiếng; Nâng cấp, mở rộng đường ĐT744 đoạn từ Km22+000 đến Km32+000 hạng mục Ngã ba Rạch Kiến.

Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2018 - 2019<sup>14</sup>. Kiểm tra, công nhận 12/12 xã, thị trấn đạt chuẩn về công tác Chống mù chữ - Phổ cập giáo dục tiểu học, Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi, trung học cơ sở và phổ cập bậc trung học phổ thông. Toàn huyện hiện có 47 trường học công lập và 02 trường ngoài công lập (*Mầm non Ánh Sáng, Mầm non Ánh Dương*), 01 Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên. Hiện nay có 28/47 trường được xây dựng lầu hóa (**đạt 59,57%**) và 36/47 trường đạt chuẩn quốc gia (**đạt 76,6%**).

**Trong năm học mới 2019 – 2020, toàn huyện có 25.449 học sinh với 745 lớp học các cấp (giảm 398 học sinh, giảm 01 lớp). Huy động trẻ đến lớp đạt 61,1%, trong đó: trẻ 5 tuổi đến lớp đạt 98,54% (1.959/1.988 trẻ); huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% (2.327 trẻ). Chiêu sinh vào lớp 6 đạt 100% (2.195 em); tuyển sinh vào lớp 10 đạt 65,63% (764/1.164 em). Tổ chức diễn đàn ngành Giáo dục lắng nghe ý kiến nhân dân. Trình tỉnh 03 danh mục xã hội hóa giáo dục (CS 3 MN Định Hiệp và CS 2 MN Hoa Mai, MG Long Hòa). Xây dựng Kế hoạch thực hiện đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông và Kế hoạch thực hiện Đề án Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 – 2025.**

Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện đã thực hiện và phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng, đảm bảo theo kế hoạch đề ra; trong năm đã tổ chức 37 lớp, có 7.676 học viên tham dự.

### **3. Chăm sóc sức khỏe nhân dân**

Đảm bảo tốt công tác trực và khám, chữa bệnh cho nhân dân<sup>15</sup>. Tổ chức Diễn đàn cấp huyện “Ngành Y tế lắng nghe ý kiến nhân dân” năm 2019. Triển khai đảm bảo chương trình y tế và các hoạt động phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện<sup>16</sup>. Sơ kết 03 năm triển khai thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân giai đoạn 2016-2018. Triển khai kế hoạch tổng cân trẻ trên địa bàn huyện và chương trình sửa học đường.

Triển khai công tác đảm bảo an toàn thực phẩm năm 2019 (*Không xảy ra ngộ độc thực phẩm*); kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với 775 cơ sở ăn uống, kinh doanh thực phẩm và 53 cơ sở hành nghề y, dược tư nhân<sup>17</sup>. Sơ kết công tác hiến máu tình nguyện năm 2018; tổ chức hiến máu tình nguyện 05 đợt thu được 2.046 đơn vị máu, đạt 113% kế hoạch. Tham gia “Lễ hội Xuân hồng” năm 2019 của tỉnh. Tổng giá trị hoạt động công tác xã hội, phòng ngừa ứng phó thảm họa, chăm sóc sức khỏe, hiến máu tình nguyện trong năm là 3 tỷ 227 triệu đồng, đã hỗ trợ trên 22.290 lượt người.

### **4. Văn hóa, Thông tin - Truyền thanh**

Tuyên truyền ý nghĩa và tổ chức các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, chiếu phim lưu động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn và Tết Nguyên đán năm 2019; tăng cường tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân bằng nhiều hình thức<sup>18</sup>. Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao đa dạng, phong phú, thiết thực chào mừng các

<sup>14</sup> Kết quả năm học 2018 – 2019 đạt như sau: xét công nhận hoàn thành chương trình bậc tiểu học đạt 100% (*không tăng, giảm so năm học trước*); công nhận hoàn thành chương trình bậc trung học cơ sở đạt tỷ lệ 97,21% (*giảm 0,89% so năm học trước*); tỷ lệ tốt nghiệp trung học phổ thông: đối với các trường THPT đạt 97,79% (*giảm 1,79% so với năm học trước*), đối với Trung tâm Giáo dục Nghề nghiệp – Giáo dục Thường xuyên đạt 89,74% (*tăng 2,74% so với năm học trước*).

<sup>15</sup> Đã khám, điều trị bệnh cho hơn 273 nghìn lượt người (*giảm 1,8% so cùng kỳ*), trong đó điều trị nội trú 11.827 lượt người (*giảm 7,4% so với cùng kỳ*).

<sup>16</sup> Trong năm, trên địa bàn huyện không xảy ra trường hợp tử vong do dịch bệnh gây ra. Tuy nhiên, tình hình mắc bệnh sốt xuất huyết tăng 244 trường hợp so cùng kỳ; đã phát hiện và xử lý 81 ổ dịch sốt xuất huyết.

<sup>17</sup> Qua đó: Cảnh cáo và nhắc nhở 25 cơ sở, xử phạt vi phạm hành chính 13 cơ sở với số tiền 15 triệu đồng.

<sup>18</sup> Treo 5.820m băng rol khẩu hiệu; thay mới 3.486m<sup>2</sup> pano; trang trí 3.500 lá cờ Đảng, cờ Nước đuôi cá; 400 khẩu hiệu; trang trí 2.500m cờ dây, 2.600 lá cờ màu. Tuyên truyền lưu động được 252 giờ, 321 điểm.

ngày lễ, kỷ niệm, phục vụ nhu cầu vui chơi giải trí của nhân dân như: bắn pháo hoa đêm giao thừa, Hội hoa xuân, biểu diễn Lân - Sư - Rồng, các hội thi, hội diễn văn hóa văn nghệ... thu hút 35.000 lượt người xem. Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao (*đua thuyền truyền thống lần thứ 19, giải Việt dã truyền thống leo Núi Cẩu lần thứ 19,...*) và tham dự các giải thể thao trong và ngoài tỉnh tổ chức đạt nhiều giải cao<sup>19</sup>. Duy trì hoạt động của Trung tâm Văn hóa huyện và Trung tâm Văn hóa, thể thao – Học tập cộng đồng tại các xã, thị trấn.

Tổng kết phong trào “Toàn dân đoàn kết, xây dựng đời sống văn hóa” năm 2018 và phát động đăng ký các danh hiệu văn hóa, xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, thị trấn văn minh đô thị năm 2019<sup>20</sup>. Tổ chức các hoạt động và Lễ kỷ niệm 20 năm Ngày tái lập huyện Dầu Tiếng (20/8/1999 – 20/8/2019) đảm bảo theo kế hoạch.

Công tác nhận và chuyển phát bưu phẩm, bưu kiện, báo chí... phục vụ tốt nhu cầu của tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Công tác trả lương hưu và trợ cấp bảo hiểm xã hội, bảo trợ xã hội qua hệ thống bưu điện được đảm bảo.

Thư viện huyện đã phục vụ 4.132 lượt độc giả đến đọc và mượn về nghiên cứu, luân chuyển 14.257 bản sách các loại, bổ sung 1.500 bản sách mới. Tổ chức triển lãm sách nhân các ngày lễ, sự kiện chính trị của đất nước tại nhà văn hóa huyện, thu hút hơn 1.000 lượt người xem. Đài Truyền thanh huyện và Trang Thông tin điện tử huyện thường xuyên đưa tin tuyên truyền nhiệm vụ chính trị của địa phương<sup>21</sup>.

Thực hiện các nhiệm vụ của Chương trình phát triển du lịch giai đoạn 2017 – 2020. Các di tích lịch sử văn hóa, danh thắng trên địa bàn huyện đã đón trên 320.000 lượt khách đến tham quan; tình hình an ninh trật tự, an toàn giao thông, vệ sinh an toàn thực phẩm tại các điểm tham quan, du lịch được đảm bảo.

## **5. Công tác Tôn giáo và Dân tộc**

Tổ chức họp mặt các chức sắc tôn giáo, tín ngưỡng và người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số nhân dịp Tết Nguyên đán năm 2019. Thành lập các Đoàn đi thăm, chúc mừng các cơ sở tôn giáo trong dịp Tết và các dịp lễ trọng của các tôn giáo. Thăm và tặng quà người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tại xã Minh Hòa và Minh Tân. Triển khai tổ chức tập huấn tuyên truyền và tư vấn pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số tại 5 xã (*Long Hòa, Long Tân, Minh Hòa, An Lập, Thanh Tuyền*). Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổ chức Đoàn dân tộc thiểu số đi tham quan, học tập kinh nghiệm sản xuất tại thị trấn Tân Thành, huyện Bắc Tân Uyên. Phối hợp với Văn phòng đại diện phía Nam của Ủy ban Dân tộc và Văn phòng UBND tỉnh tổ chức tặng quà cho đồng bào dân tộc Khmer nhân dịp Tết Chôl Chnăm Thmây năm 2019 ở 02 xã (*Minh Thạnh và Minh Hòa*). Tổ chức Đoàn dân tộc thiểu số (*35 đại biểu*) tham dự Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Bình Dương lần thứ III/2019 tại huyện Phú Giáo.

Nhìn chung, các tôn giáo trên địa bàn hoạt động theo đúng Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo năm 2016; chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Tình hình đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số ổn định, an tâm sản xuất, kinh doanh.

## **III. AN NINH, QUỐC PHÒNG VÀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH**

### **1. Về an ninh, quốc phòng**

#### **a. Về an ninh**

<sup>19</sup> Kết quả đạt 6 HCV, 6 HCB, 16 HCD, 3 giải nhất, 1 giải nhì, 4 giải ba và 6 giải khuyến khích.

<sup>20</sup> Có 12/12 xã, thị trấn; 100% cơ quan, đơn vị đăng ký.

<sup>21</sup> Phát thanh hơn 2.345 giờ, gồm 2.082 chương trình, chuyên mục với hơn 7.950 tin, bài viết các loại. Đồng thời, gửi các tin bài, hình ảnh hoạt động của huyện lên Báo, Đài phát thanh truyền hình Bình Dương, Website của huyện được 728 tin, bài.

- Về an ninh chính trị: Ổn định.
- Tình hình trật tự an toàn xã hội:
  - + Tội phạm về trật tự xã hội: Xảy ra 41 vụ (*tăng 23 vụ so cùng kỳ*), đã điều tra làm rõ 36/41 vụ, đạt 87,8%.
  - + Tội phạm ma túy: Triệt phá 08 vụ (*không tăng, giảm so cùng kỳ*), khởi tố 08 vụ/10 đối tượng, đạt 100%.
  - + Vi phạm về kinh tế: Phát hiện 10 vụ (*tăng 04 vụ so cùng kỳ*), đã xử lý 09/10 vụ, đạt 90%, đang xác minh, xử lý 01 vụ.
  - + Vi phạm môi trường: Phát hiện 16 vụ (*giảm 06 vụ so với cùng kỳ*), đã xử lý 16/16 vụ, đạt 100%.
  - + Tai nạn giao thông: Xảy ra 38 vụ, gồm:
    - Tai nạn giao thông nghiêm trọng: Xảy ra 20 vụ (*giảm 06 vụ so với cùng kỳ*), làm chết 20 người, bị thương 13 người, hư hỏng 35 phương tiện giao thông.
    - Va chạm giao thông: Xảy ra 18 vụ (*tăng 06 vụ so với cùng kỳ*), bị thương 31 người, hư hỏng 34 phương tiện giao thông.
  - + Tai - Tệ nạn xã hội: Xảy ra 09 vụ (*giảm 07 vụ so cùng kỳ*), đã giải quyết 09/09 vụ, đạt 100%.
  - + Tình hình cháy, nổ: Xảy ra 03 vụ cháy (*tăng 02 vụ so với cùng kỳ*), thiệt hại hơn 50 triệu đồng.

**b. Công tác quốc phòng:** Duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến cơ sở. Xây dựng kế hoạch sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an toàn các cao điểm lễ, Tết. Tổ chức giao quân 195/195 quân, đạt 100% chỉ tiêu trên giao; đón 199 quân nhân xuất ngũ về địa phương. Duy trì lực lượng, phương tiện thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch; tăng cường tập luyện, chủ động sẵn sàng xử lý mọi tình huống. Công tác xây dựng lực lượng dự bị động viên, lực lượng dân quân tự vệ đảm bảo theo đúng quy định. Điều chỉnh, bổ sung hệ thống kế hoạch sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến xã, thị trấn. Thẩm định và hoàn chỉnh kế hoạch nhóm B của các ban, ngành, đoàn thể huyện theo quy định. Thực hiện các bước trong công tác tuyển quân năm 2020. Tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ xã Định Hiệp, thị trấn Dầu Tiếng và diễn tập phòng thủ dân sự xã Thanh An, An Lập đạt mục đích và yêu cầu đề ra.

## 2. Công tác nội chính

### a. Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Triển khai thanh tra trách nhiệm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo, việc ban hành, tổ chức thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính và công tác phòng, chống tham nhũng đối với 04 xã, thị trấn; thực hiện 07 cuộc thanh tra đất đai, 05 cuộc thanh tra ngân sách, 01 cuộc thanh tra công vụ và 01 cuộc thanh tra khoáng sản.

Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, lãnh đạo huyện và Ban Tiếp công dân huyện đã tiếp dân định kỳ và thường xuyên được 75 cuộc có 176 lượt người đến trình bày khiếu nại, kiến nghị, phản ánh với các nội dung chủ yếu liên quan đến đất đai, môi trường, tranh chấp dân sự; lãnh đạo huyện đã trả lời trực tiếp một số kiến nghị và tiếp nhận những đơn thuộc thẩm quyền. Tổng số đơn tiếp nhận trong năm là 23 đơn (*tăng 14 đơn so cùng kỳ*), hiện đã giải quyết xong 20/23 đơn, đạt tỷ lệ 87%, còn 03 đơn đang trong thời hạn giải quyết.

Hội đồng hòa giải các xã, thị trấn và các Tổ hòa giải khu phố, ấp tiếp nhận 232 đơn; đưa ra hòa giải 230/232 đơn, hòa giải thành 197/230 đơn, đạt tỷ lệ 85%; còn 31 đơn

chuyển cơ quan thẩm quyền giải quyết và hòa giải lần 2; tồn 02 đơn đang xác minh hòa giải.

**b. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật:** Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện và các xã, thị trấn cùng các cơ quan, phòng ban, đoàn thể huyện đã tổ chức tuyên truyền các văn bản pháp luật có liên quan mật thiết đến đời sống nhân dân; trong năm đã tổ chức 599 cuộc, có 35.433 lượt người dự.

Triển khai việc chấm điểm đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, kết quả có 12/12 xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018. Ban hành kế hoạch đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật huyện năm 2019. Tổ chức Hội nghị tập huấn công tác theo dõi thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính và áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, thị trấn (có 120 người dự). Triển khai các hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật” hàng tháng và Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11/2019.

### **c. Công tác tổ chức bộ máy, cải cách hành chính và thi đua - khen thưởng**

Ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và kiện toàn nhân sự chủ chốt một số cơ quan, phòng ban huyện. Tiếp nhận bàn giao nhân sự, tài sản từ Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đối với Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Khuyến nông huyện để thực hiện thành lập Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp (theo Quyết định số 2401/QĐ-UBND ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh). Tiến hành thẩm định, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính cấp huyện, cấp xã năm 2018, tổng hợp các hồ sơ về công nghệ thông tin và ISO hành chính công cung cấp cho Sở Nội vụ chấm điểm cải cách hành chính năm 2018. Giao chỉ tiêu biên chế hành chính, số lượng người làm việc năm 2019 cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc huyện. Triển khai tổ chức làm việc buổi sáng ngày thứ 7 tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả huyện và thị trấn Dầu Tiếng.

Triển khai thực hiện lộ trình tinh giản biên chế giai đoạn 2018-2021 đảm bảo theo kế hoạch<sup>22</sup>. Hoàn thành công tác Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức gắn với tổ chức bộ máy và số lượng biên chế theo quy định. Thực hiện các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức được tổng cộng 497 trường hợp; kỷ luật đối với 05 trường hợp; thực hiện điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, biệt phái, hợp đồng lao động... 51 trường hợp.

Ban hành văn bản hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện văn bản số 1008/UBND-NC ngày 12/3/2019 của UBND tỉnh về thực hiện chế độ hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Thông báo đến đội ngũ nhân viên hợp đồng về nhu cầu thi tuyển công chức và xét tuyển viên chức năm 2019 tỉnh Bình Dương để đăng ký dự thi (có 09 trường hợp thi đậu công chức). Thực hiện các thủ tục trình tinh xin chủ trương lập Đề án thành lập thị trấn Thanh Tuyền. Công tác thi đua, khen thưởng được thực hiện đúng quy định<sup>23</sup>.

## **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Nghị quyết của Huyện ủy, HĐND huyện, UBND huyện đã xây dựng kế hoạch cụ thể ngay từ đầu năm để triển khai thực hiện các

---

<sup>22</sup> Qua đó giảm từ 122 biên chế xuống còn 86 biên chế (theo kế hoạch giảm 26 biên chế, trong đó: năm 2018 giảm 6 biên chế, năm 2019 giảm 10 biên chế, năm 2020 giảm 10 biên chế, năm 2021 giảm 10 biên chế). Biên chế các cơ quan hành chính của huyện giao năm 2019 là 100 biên chế, biên chế hiện có hiện nay là 90 biên chế (Thực hiện đạt yêu cầu). Các xã, thị trấn cũng cơ bản thực hiện đảm bảo việc tinh giản biên chế theo lộ trình đề ra, chỉ còn xã Minh Tân là chưa thực hiện đảm bảo.

<sup>23</sup> Đã khen thưởng cho 759 tập thể và 1.839 cá nhân, 95 hộ gia đình có thành tích xuất sắc trong công tác và các phong trào.

nhiệm vụ phù hợp với tình hình thực tế của địa phương; tập trung chỉ đạo các ngành, các xã, thị trấn triển khai thực hiện một số giải pháp nhằm đảm bảo kinh tế, xã hội của huyện tiếp tục phát triển; đảm bảo những chuyển biến tích cực, đúng hướng và khá toàn diện trên các lĩnh vực; sản xuất công nghiệp và thương mại - dịch vụ có tiến triển khả quan; Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo được triển khai thực hiện đảm bảo kế hoạch đề ra.

Huyện đã huy động nhiều nguồn lực chăm lo chu đáo cho các đối tượng chính sách, xã hội và công nhân lao động; công tác an sinh xã hội, giảm nghèo được quan tâm thực hiện; các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao được tổ chức rộng khắp từ huyện đến cơ sở, đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa tinh thần của nhân dân; đảm bảo khám và điều trị bệnh cho nhân dân; thực hiện tốt công tác dạy và học. Tình hình an ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Giao quân đạt 100% chỉ tiêu về số lượng và chất lượng.

## **2. Khó khăn, hạn chế**

- Sản xuất nông nghiệp gặp một số khó khăn: giá mủ cao su vẫn ở mức thấp, bệnh dịch tả heo Châu Phi kéo dài.

- Khối lượng thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp; một số công trình dự án trọng điểm tuy có tập trung chỉ đạo song vẫn còn chậm và gặp nhiều vướng mắc.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư tiến độ chưa đạt kế hoạch đề ra.

- Việc thực hiện công tác xã hội hóa quản lý chợ còn chậm.

- Tình hình tội phạm về trật tự xã hội tăng cao (*tăng 23 vụ so với cùng kỳ*).

- Một số Trung tâm Văn hóa, Thể thao – Học tập cộng đồng của xã chưa khai thác hiệu quả các thiết chế văn hóa đã được đầu tư, nhất là phòng truy cập Internet, phòng đọc sách,...

- Việc thực hiện các vụ việc liên quan tới đất đai tồn tại nhiều năm còn chậm.

- Có 02/30 chỉ tiêu năm 2019 chưa đạt kế hoạch đề ra (*Thị trấn văn minh đô thị, tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý*).

### **\* Nguyên nhân**

- Do ảnh hưởng của thị trường thế giới; thời tiết, dịch bệnh diễn biến bất thường làm ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp.

- Trình tự, thủ tục thực hiện công tác đầu tư xây dựng còn nhiều vướng mắc như: công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng phải thực hiện đồng thời trong quá trình thực hiện dự án, mặt khác việc kiểm kê, áp giá bồi thường cho tới thời điểm chi trả tiền bồi thường cho người dân phải mất một khoảng thời gian, nên khi tiến hành chi trả giá đất ngoài thị trường có nhiều biến động tăng lên, do đó công tác bồi thường giải phóng mặt bằng chậm, làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư.

- Việc thực hiện xã hội hóa các chợ được triển khai, nhưng đến nay chưa nhận được sự tham gia của các tổ chức và cá nhân.

- Công tác tuyên truyền của các ngành, đoàn thể, địa phương trong việc phòng, chống tội phạm về trật tự xã hội còn hạn chế; đồng thời do ý thức của người dân còn chủ quan trong quản lý tài sản, từ đó tạo điều kiện cho tội phạm trộm cắp hoạt động.

- Hiện nay phần lớn người dân sử dụng điện thoại đa chức năng, dịch vụ Internet, mạng Wifi, do đó phòng truy cập internet và phòng đọc sách tại trung tâm văn hóa các xã không phát huy được hiệu quả.

- Các vụ việc tồn tại vừa phức tạp và liên quan đến nhiều cơ quan, cơ quan chuyên môn được UBND huyện giao chủ trì chưa tích cực phối hợp tham mưu giải quyết dứt điểm.

- Ngành chức năng và địa phương còn chưa tập trung, quyết liệt trong thực hiện chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao.

---

## **Phần II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2020**

Trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế của năm 2019, dự báo những khó khăn và thuận lợi trong năm 2020, UBND huyện đề ra mục tiêu: Hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ của nhiệm kỳ 2015 – 2020; đảm bảo ổn định về an ninh, chính trị; tiếp tục chuyển dịch cơ cấu kinh tế và phát triển bền vững; tăng cường quản lý và bảo vệ tài nguyên, môi trường; bảo đảm an sinh xã hội, cải thiện đời sống nhân dân; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền từ huyện đến cơ sở; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và phát động các phong trào thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020 – 2025; phấn đấu thực hiện đạt các chỉ tiêu trên các lĩnh vực (**Phụ lục 3**). Các nhiệm vụ cụ thể:

#### **I. VỀ KINH TẾ**

##### **1. Nông nghiệp**

Đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu ngành nông nghiệp, Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển nông nghiệp, nông thôn, Đề án phát triển vùng chuyên canh cây ăn quả kết hợp phát triển du lịch sinh thái tại xã Thanh Tuyền giai đoạn 2017 – 2020 và các dự án khuyến nông, các đề án nông nghiệp đã được phê duyệt. Phát triển các mô hình trồng cây ăn quả, các mô hình chăn nuôi trang trại theo hướng công nghệ cao, đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp.

Triển khai công tác tiêm vắc xin phòng bệnh cho gia súc, gia cầm; đặc biệt là thực hiện tốt Kế hoạch hành động ứng phó với bệnh Dịch tả heo Châu Phi. Xây dựng phương án phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2020; tổ chức trực ban phòng, chống thiên tai theo quy định, xử lý kịp thời các sự cố, hạn chế thấp nhất thiệt hại có thể xảy ra. Thường xuyên kiểm tra bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng; thực hiện công tác trồng cây phân tán năm 2020.

##### **2. Các chương trình mục tiêu quốc gia (xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo)**

Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn các xã phải giữ vững và nâng cao các tiêu chí đã đạt được. Phấn đấu có 11/11 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; Huyện được công nhận là huyện nông thôn mới nâng cao. Triển khai hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP).

Triển khai thực hiện kế hoạch giảm nghèo, đào tạo nghề cho lao động nông thôn. Đẩy mạnh các giải pháp giảm nghèo, hỗ trợ cho các hộ nghèo vay vốn sản xuất, tạo việc làm, phát triển kinh tế gia đình nhằm giảm nghèo bền vững. Thực hiện hiệu quả hoạt động tiếp xúc hộ nghèo (*Mỗi xã phải tổ chức được ít nhất 01 lần/năm*).

##### **3. Công nghiệp**

Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 và Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Phối hợp

với Sở Công thương, Sở Tài nguyên và Môi trường, Công ty TNHH MTV cao su Dầu Tiếng lập hồ sơ bổ sung mới các khu, cụm công nghiệp vào quy hoạch của tỉnh (*Thanh An, Định Hiệp, An Lập...*). Hỗ trợ, thúc đẩy chủ đầu tư triển khai đầu tư Cụm công nghiệp An Lập, dự án mở rộng Khu Công nghiệp Bàu Bàng về phía xã Long Tân và dự án mở rộng Khu công nghiệp An Điền giai đoạn 3. Triển khai kế hoạch phát triển kinh tế tập thể năm 2019; tuyên truyền, vận động phát triển mới các Hợp tác xã. Thực hiện quảng bá, xúc tiến thương mại để đưa sản phẩm hàng hóa của HTX vào tiêu thụ tại các siêu thị, chợ. Nâng cao các Tổ hợp tác lên HTX nhằm đáp ứng yêu cầu tiêu chí nông thôn mới theo Quyết định số 1925/QĐ-UBND ngày 16/7/2018 của UBND tỉnh Bình Dương.

#### **4. Thương mại - dịch vụ**

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình phát triển du lịch giai đoạn 2017 – 2020. Hỗ trợ, thúc đẩy Công ty TNHH Xuân Cầu sớm triển khai đầu tư khu du lịch sinh thái Núi Cậu. Đẩy nhanh tiến độ triển khai thí điểm chuyển đổi mô hình quản lý chợ theo hình thức xã hội hóa. Thực hiện xây dựng, cải tạo chợ Bến Súc và đầu tư mới chợ Minh Thạnh. Kêu gọi đầu tư, phát triển các trung tâm thương mại, siêu thị, các dịch vụ lưu trú trên địa bàn huyện. Hỗ trợ, thúc đẩy đầu tư, phát triển dịch vụ cảng trên sông Sài Gòn. Phát triển kinh tế ban đêm, hình thành thí điểm tuyến đường đi bộ trên địa bàn thị trấn Dầu Tiếng.

Tiếp tục phối hợp tổ chức các chương trình “Đưa hàng Việt về nông thôn” và bán hàng bình ổn giá, đảm bảo nguồn hàng hóa phục vụ nhu cầu của nhân dân; đẩy mạnh các hoạt động quản lý thị trường; phòng, chống buôn lậu và gian lận thương mại.

#### **5. Quản lý Tài nguyên và Môi trường**

Quản lý đất đai: Triển khai thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2020; theo dõi tình hình quản lý và sử dụng đất công, công ích của UBND các xã, thị trấn. Lập và thông qua kế hoạch sử dụng đất năm 2021. Hoàn thiện việc xây dựng phương án sử dụng và thực hiện cắm mốc đối với các khu đất của Công ty TNHH MTV cao su Dầu Tiếng bàn giao về cho huyện quản lý, sử dụng. Tăng cường công tác kiểm tra việc sử dụng đất, đảm bảo sử dụng đúng mục đích và quy hoạch; kịp thời ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp phân lô, bán nền trái quy định.

Quản lý môi trường, khoáng sản: Thường xuyên kiểm tra, xử lý nghiêm các hộ kinh doanh, các doanh nghiệp gây ô nhiễm môi trường. Tăng cường công tác hậu kiểm sau cấp phép cải tạo mặt bằng và phối hợp, kiểm tra và xử lý việc khai thác khoáng sản trái phép trên địa bàn huyện.

#### **6. Tài chính – Ngân sách; Tín dụng**

**a) Tài chính – Ngân sách:** Tập trung chỉ đạo trong công tác thu và chống thất thu ngân sách; đảm bảo thu đủ, thu đúng; hoàn thành đạt và vượt kế hoạch năm, đáp ứng được nhiệm vụ chi. Thực hiện tốt Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; quản lý chặt chẽ các khoản chi đảm bảo đúng theo Luật Ngân sách. Thực hiện công khai, minh bạch dự toán, quyết toán ngân sách.

Tổng thu ngân sách dự kiến là 1.151 tỷ 402 triệu đồng; trong đó: thu mới 361 tỷ 704 triệu đồng, ngân sách địa phương được hưởng 170 tỷ 457 triệu đồng.

Tổng chi ngân sách nhà nước dự kiến là 960 tỷ 155 triệu đồng; trong đó chi thường xuyên 809 tỷ 143 triệu đồng (*có báo cáo riêng*).

**b) Tín dụng:** Các tổ chức tín dụng, ngân hàng tiếp tục đáp ứng kịp thời nhu cầu vay vốn sản xuất, kinh doanh đi đôi với nâng cao chất lượng dịch vụ, đảm bảo hiệu quả

đầu tư. Đẩy mạnh hình thức thanh toán không dùng tiền mặt, thanh toán điện tử liên ngân hàng.

## 7. Đầu tư phát triển

a) **Quy hoạch, quản lý đô thị, giao thông:** Triển khai thực hiện và quản lý các đồ án quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong kế hoạch năm 2020<sup>24</sup>. Triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển đô thị huyện Dầu Tiếng giai đoạn 2017-2020; tập trung đầu tư cho 4 đô thị định hướng nâng cấp, phát triển: thị trấn Dầu Tiếng, Bến Súc, Long Hòa, Minh Hòa; phân đấu xã Thanh Tuyên được công nhận là đô thị loại V. Đầu tư các công trình GTNT – CTĐT, duy tu, dặm vá các tuyến đường nhằm đảm bảo an toàn giao thông. Tiếp tục triển khai Kế hoạch phối hợp lập lại trật tự trong hành lang an toàn đường bộ trên địa bàn huyện. Tăng cường tuyên truyền các quy định về xây dựng đến người dân và thường xuyên kiểm tra các hoạt động xây dựng, hoạt động của các bến thủy nội địa trên địa bàn nhằm kịp thời phát hiện và chấn chỉnh các trường hợp vi phạm.

b) **Đầu tư xây dựng cơ bản:** Đôn đốc các nhà thầu lập hồ sơ thanh, quyết toán công trình hoàn thành trong năm 2019. Dự kiến tổng mức vốn đầu tư công năm 2020 là 205 tỷ 728 triệu đồng; đẩy nhanh tiến độ công tác lập hồ sơ mời thầu, đấu thầu để sớm triển khai thi công công trình ngay từ những tháng đầu năm 2020. Hoàn thiện Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2020. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá chất lượng các công trình nhằm hạn chế thất thoát, lãng phí, nâng cao chất lượng công trình. Khuyến khích xã hội hóa thực hiện dự án trong các lĩnh vực dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, chợ.

c) **Bồi thường - giải tỏa:** Vận động các hộ dân nhận tiền bồi thường và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư thi công các công trình theo kế hoạch đề ra; tập trung công tác giải phóng mặt bằng và bàn giao mặt bằng cho chủ đầu tư thi công công trình trọng điểm, không để ảnh hưởng đến tiến độ thi công của công trình.

## II. VĂN HÓA – XÃ HỘI

### 1. Đảm bảo an sinh xã hội

Đảm bảo cấp phát chế độ và giải quyết kịp thời các thủ tục về chính sách cho các đối tượng. Thực hiện tốt công tác xây dựng và sửa chữa nhà tình nghĩa cho gia đình chính sách, xây nhà đại đoàn kết cho các đối tượng xã hội. Tổng kết 10 năm thực hiện Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

Theo dõi tình hình lao động, chính sách tiền lương, an toàn vệ sinh lao động; kiểm tra, đôn đốc các đơn vị trích nộp Bảo hiểm xã hội cho người lao động đúng quy định; kịp thời cấp sổ BHXH và thẻ bảo hiểm y tế cho các đối tượng. Phòng Giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện tiếp tục giải ngân các nguồn vốn cho vay đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch; tăng cường các biện pháp xử lý nợ quá hạn.

### 2. Giáo dục và Đào tạo

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường; triển khai thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Tổ chức thi giáo viên giỏi, học sinh giỏi cấp huyện và hướng dẫn ôn tập, kiểm tra học kỳ và tổng kết năm học 2019 – 2020, xét hoàn thành chương trình bậc tiểu học, xét công nhận tốt nghiệp bậc THCS; **tổ chức thi tuyển sinh vào lớp 10**, thi THPT quốc gia năm học 2019 -

---

<sup>24</sup> Thông qua phương án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư Cầu Tàu, thị trấn Dầu Tiếng; Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu trung tâm thương mại dịch vụ dân cư phía Bắc thị trấn Dầu Tiếng; Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu đô thị phía Đông thị trấn Dầu Tiếng; Đồ án Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 khu trung tâm thương mại - dịch vụ - dân cư thị trấn Dầu Tiếng để triển khai thực hiện.

2020. Tiếp tục thực hiện kế hoạch xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia. **Thực hiện tốt Đề án sáp nhập trường. Chuẩn bị tốt việc khai giảng năm học mới 2020 – 2021.**

### **3. Chăm sóc sức khỏe nhân dân**

Thực hiện tốt chương trình y tế - dân số, công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch năm 2020. Đẩy mạnh công tác truyền thông, giám sát và chủ động phòng, chống dịch bệnh; củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động y tế dự phòng, mạng lưới cấp cứu và y tế cơ sở; tăng cường quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh, an toàn lao động.

### **4. Văn hóa, Thông tin - Truyền thanh**

Tập trung tuyên truyền ý nghĩa các ngày lễ, ngày kỷ niệm trọng đại trong năm 2020, các nhiệm vụ chính trị của đất nước và huyện nhà, đặc biệt là Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025; tuyên truyền về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh,... Tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao sâu rộng từ huyện đến cơ sở, các hoạt động mừng Đảng, mừng Xuân năm 2020, các hoạt động Ngày tái lập huyện Dầu Tiếng (20/8/1999 – 20/8/2020). Tiếp tục phát huy hiệu quả hoạt động của Ban Quản lý di tích huyện; nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Văn hóa, Thể thao – Học tập cộng đồng các xã, thị trấn; tăng cường quản lý, bảo vệ, tôn tạo và phát huy giá trị các khu di tích lịch sử, văn hóa; phát triển thiết chế văn hóa phục vụ công nhân lao động. Tổ chức đăng ký và kiểm tra, bình xét, công nhận các danh hiệu văn hóa năm 2020.

## **III. AN NINH, QUỐC PHÒNG VÀ CÔNG TÁC NỘI CHÍNH**

### **1. An ninh, quốc phòng**

Xây dựng kế hoạch và triển khai lực lượng bảo vệ an toàn tuyệt đối các ngày lễ, kỷ niệm trong năm 2020; tiếp tục thực hiện công tác chuyển hóa địa bàn trọng điểm về an ninh trật tự, nhất là các địa bàn giáp ranh và các đợt cao điểm tấn công trấn áp các loại tội phạm; đẩy mạnh công tác điều tra, phá án. Thường xuyên kiểm tra hành chính các địa bàn trọng điểm, các ngành nghề kinh doanh có điều kiện; tăng cường tuần tra, kiểm soát, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí.

Tiếp tục thực hiện các bước trong công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ, đảm bảo hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân năm 2020. Chỉ đạo các xã, thị trấn tổ chức diễn tập chiến đấu phòng thủ, diễn tập phòng cháy chữa cháy theo kế hoạch<sup>25</sup>. Xây dựng và bổ sung hoàn chỉnh kế hoạch “B” và kế hoạch A, A2, A4. Tiếp tục triển khai tốt Đề án xây dựng khu vực phòng thủ huyện Dầu Tiếng giai đoạn 2016 - 2021 và những năm tiếp theo.

### **2. Công tác nội chính**

Thanh tra công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng, hành chính công vụ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong thu chi, chi ngân sách năm 2020 đối với Chủ tịch UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, phòng ban liên quan; thực hiện các quyết định của UBND tỉnh, huyện đã có hiệu lực pháp luật; tập trung theo dõi, giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Triển khai áp dụng phần mềm giải quyết khiếu nại, tố cáo của Thanh tra Chính phủ.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật đến cán bộ, công chức và nhân dân. Tiếp tục triển khai thực hiện các Luật và văn bản hướng dẫn thi hành có hiệu lực trong năm 2020. Triển khai thực hiện tốt “Ngày pháp luật” hàng tháng và “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11/2020”.

<sup>25</sup> Diễn tập chiến đấu phòng thủ tại xã Định Hiệp, thị trấn Dầu Tiếng; diễn tập phòng chống cháy nổ tại xã An Lập.

Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và cán bộ theo Đề án 02 của Huyện ủy. Hướng dẫn tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức năm 2020. Giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả cấp huyện và các xã, thị trấn. Nhân rộng mô hình “Chính quyền thân thiện của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân” và “Công sở thân thiện vì nhân dân phục vụ” đối với các cơ quan, đơn vị, địa phương; đẩy mạnh thực hiện kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 – 2020 trên địa bàn huyện. Triển khai thực hiện hợp không giấy tờ (*e-Cabinet*) và Ứng dụng giao việc tức thời - Nhắc việc thông minh trong các cuộc họp UBND huyện, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động, giải quyết công việc của cơ quan hành chính nhà nước. Phần đầu xã Thanh Tuyền được công nhận là thị trấn.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh năm 2019; phương hướng, nhiệm vụ năm 2020 của UBND huyện Dầu Tiếng./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh Bình Dương;
- TT.Huyện ủy, TT.HĐND huyện;
- CT, các PCT, các thành viên UBND huyện;
- Các Ban Xây dựng Đảng và VP. Huyện ủy;
- UB.MTTQ và các đoàn thể huyện;
- Các phòng, ban, ngành huyện.
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CV;
- Lưu: VT, pdf.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phụ lục 1**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2019**  
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2019  
của UBND huyện Dầu Tiếng)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Kết quả thực hiện năm 2019	So sánh kết quả thực hiện năm 2019 với kế hoạch năm 2019
<b>Các chỉ tiêu kinh tế:</b>						
1	Tổng giá trị sản xuất. Trong đó: - Công nghiệp, xây dựng: - Thương mại – dịch vụ: - Nông - lâm - ngư nghiệp.	Tăng %	13,96 22 11,9 6,2	14,32 22 12 6	14,54 22,2 12,8 5,6	Đạt
2	Cơ cấu giá trị sản xuất: - Công nghiệp, xây dựng: - Thương mại – dịch vụ: - Nông – lâm – ngư nghiệp:	%	40,06 31,79 28,15	42,75 31,15 26,1	42,74 31,31 25,95	Đạt
3	Thu nhập bình quân đầu người	triệu đồng	50,6	55	57	Vượt
4	Tổng thu ngân sách	tỷ đồng	1.090,628	1.397,534	1.539,666	Vượt
5	Tổng chi ngân sách	tỷ đồng	913,217	1.168,881	1.162,735	Đạt
6	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	99,97	99,88	99,94	Vượt
<b>Chỉ tiêu về xã hội:</b>						
7	Xã đạt chuẩn nông thôn mới	Xã	0	1 - 2	1	Đạt
8	Tạo việc làm cho lao động.	Lao động	4.411	2.000	5.596	Vượt
9	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	83	85	85,3	Vượt
10	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	69	72,55 (Có thêm 2 trường đạt chuẩn Quốc gia)	76,6 (Có 36/47 trường đạt chuẩn Quốc gia)	Đạt
11	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng.	%	Cân nặng: 1,88%; chiều cao: 3,46%	Cân nặng: ≤ 1,88%; chiều cao: ≤ 3,46%	Cân nặng: 1,75; chiều cao: 3,14%	Đạt
12	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị béo phì.	%	2,74	< 8	2,66	Đạt
13	Tỷ lệ hộ nghèo	%	1,06	≤ 1	0,58	Đạt

14	Tỷ suất sinh	%0	11,07	12,05	10,91	Đạt
15	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên.	%	0,7	0,73	0,68	Đạt
16	Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế	%	85,66	86	87,14 (Theo số liệu dân số tại cuộc điều tra tháng 4/2019 là 91,06)	Vượt
17	Xã, thị trấn có bác sĩ phục vụ	%	100	100	100	Đạt
18	Số xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100	100	100	Đạt
19	Hộ gia đình đạt gia đình văn hóa.	%	95,56	96	96,49	Vượt
20	Ấp, khu phố đạt văn hóa	%	82,02	75	98,88	Vượt
21	Cơ quan, đơn vị đạt đơn vị văn hóa.	%	96,18	95	100	Vượt
22	Khu nhà trọ văn hóa.	%	96,55	95	100	Vượt
23	Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.	%	91	91	91	Đạt
24	Thị trấn văn minh đô thị.	Đạt	Đạt	Đạt	Không đạt	Không đạt
25	Bạo lực gia đình	Giảm %	24%	15%	21%	Đạt
26	Số hộ gia đình, số người thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao.	%	32 – 33	32,1 – 33,1	32,12 - 33,14	Đạt
<b>Chỉ tiêu về môi trường</b>						
27	Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	99,9	99,95	99,9	Vượt
	Trong đó, tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch	%	64	65	67,8	Vượt
28	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý	%	90	90	85	Không đạt
	Trong đó, tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý thông qua các tổ chức hoạt động thu gom và xử lý theo quy định	%	57	65	63,5	Không đạt
29	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý	%	100	100	100	Đạt
30	Tỷ lệ độ che phủ rừng, cây lâm nghiệp, cây công nghiệp lâu năm	%	86,5	86	86,6	Vượt

**Phụ lục 2**  
**KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2019 ĐƯỢC BỔ SUNG**  
**THEO CHỈ TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI**  
**TỈNH BÌNH DƯƠNG GIAI ĐOẠN 2016 - 2020**

(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2019  
của UBND huyện Dầu Tiếng)

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Kết quả thực hiện năm 2019	So sánh kết quả thực hiện năm 2019 với kế hoạch năm 2019
1	Tỷ lệ đô thị hóa	%	17,76	18	17,1	Không đạt
2	Diện tích nhà ở bình quân	m <sup>2</sup> /người	27	27	26,2	Không đạt
3	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	16,1	16	16,1	Đạt
4	Số bác sĩ/vạn dân	Người	6,3	6,5	6,5	Đạt

**Phụ lục 3**  
**CÁC CHỈ TIÊU PHÂN ĐẦU THỰC HIỆN NĂM 2020**  
*(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND ngày tháng năm 2019*  
*của UBND huyện Dầu Tiếng)*

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kết quả thực hiện năm 2019	Chỉ tiêu kế hoạch năm 2020
<b>Các chỉ tiêu kinh tế:</b>				
1	Tổng giá trị sản xuất.		14,54	14,96
	Trong đó:			
	- Công nghiệp, xây dựng:	Tăng %	22,2	22
	- Thương mại – dịch vụ:		12,8	13,2
	- Nông - lâm - ngư nghiệp.		5,6	5,5
2	Cơ cấu giá trị sản xuất:			
	- Công nghiệp, xây dựng:	%	42,74	45,36
	- Thương mại – dịch vụ:		31,31	30,83
	- Nông – lâm – ngư nghiệp:		25,95	23,81
3	Thu nhập bình quân đầu người	triệu đồng	57	65
4	Tổng thu ngân sách	tỷ đồng	1.539,666	1.151,402
5	Tổng chi ngân sách	tỷ đồng	1.162,735	960,155
6	Tỷ lệ hộ dân sử dụng điện	%	99,94	99,94
7	Tỷ lệ đô thị hóa	%	17,1	18
8	Diện tích nhà ở bình quân	m <sup>2</sup> /người	26,2	27
<b>Chỉ tiêu về xã hội:</b>				
9	Xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	Xã	1	11/11
10	Tạo việc làm cho lao động.	Lao động	5.596	2.000
11	Tỷ lệ lao động qua đào tạo	%	85,3	85
12	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	76,6 (Có 36/47 trường đạt chuẩn Quốc gia)	78,72% (Có thêm 01 trường đạt chuẩn QG)
13	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng.	%	Cân nặng: 1,75%; chiều cao: 3,14%	Cân nặng: ≤ 2%; chiều cao: ≤ 4%
14	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị béo phì.	%	2,66	<8%

15	Tỷ lệ hộ nghèo	%	0,58	≤1%
16	Tỷ suất sinh	‰	10,91	12
17	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	0,68	0,7
18	Tỷ lệ dân số tham gia Bảo hiểm y tế	%	87,95	91,1
19	Xã, thị trấn có bác sĩ phục vụ	%	100	100
20	Số giường bệnh/vạn dân	Giường	16,1	≤ 16
21	Số bác sĩ/vạn dân	Người	6,5	6,5
22	Số xã, thị trấn đạt tiêu chí quốc gia về y tế	%	100	100
23	Hộ gia đình đạt gia đình văn hóa.	%	96,49	96
24	Ấp, khu phố đạt văn hóa	%	98,88	80
25	Cơ quan, đơn vị đạt đơn vị văn hóa.	%	100	95
26	Khu nhà trọ văn hóa.	%	100	95
27	Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.	%	91	91
28	Thị trấn văn minh đô thị.	%	Không đạt	Đạt
29	Số hộ gia đình, số người thường xuyên tham gia tập luyện thể dục, thể thao.	%	32,12 - 33,14	32,2– 33,3
<b>Chỉ tiêu về môi trường</b>				
30	Tỷ lệ dân cư sử dụng nước sạch và nước hợp vệ sinh	%	99,99	99,99
	Trong đó, tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch	%	67,8	70
31	Tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý	%	85	92
	Trong đó, tỷ lệ chất thải rắn được thu gom và xử lý thông qua các tổ chức hoạt động thu gom và xử lý theo quy định	%	63,5	67
32	Tỷ lệ chất thải rắn y tế được thu gom và xử lý	%	100	100
33	Tỷ lệ độ che phủ rừng, cây lâm nghiệp, cây công nghiệp lâu năm	%	86,6	86,6